

13
Làm số, có phỷ ban số, khán xe số; và số khai mua hiện
máy

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

Số: 371/KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Nam, ngày 28 tháng 01 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU của Tỉnh ủy Quảng Nam

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
DEN	Số: 363
Ngày 03/01/2017	

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ, Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 25/4/2014 của Tỉnh ủy Quảng Nam triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 44, Quyết định số 2653, Chương trình hành động số 28 và Nghị quyết số 29), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Xác định những nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu tập trung triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 44, Quyết định số 2653 và Chương trình hành động số 28 phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.
- Khắc phục những hạn chế yếu kém, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện để đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đề ra trong Chương trình hành động số 28, góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.
- Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương tập trung chỉ đạo, phối hợp tổ chức thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giải quyết kịp thời những vướng mắc phát sinh.

II. NỘI DUNG CƠ BẢN

- Tăng cường công tác tuyên truyền đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.
- Rà soát, quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Quảng Nam đến năm 2020 định hướng đến năm 2025. Sắp xếp mạng lưới trường lớp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo cân đối, hợp lý giữa quy mô và cơ cấu, giữa các loại hình, vùng miền và các cấp học.
- Thực hiện đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục - đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục toàn diện.
- Đổi mới công tác quản lý tài chính, tăng cường đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng giáo dục, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học.

5. Thực hiện tốt công tác quy hoạch nguồn nhân lực ngành giáo dục Quảng Nam đến năm 2020 và những năm tiếp theo để xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo

Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng đến cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân và học sinh về các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo Nghị quyết số 29, Nghị quyết số 44, Quyết định số 2653 và Chương trình hành động số 28, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động về đổi mới giáo dục và đào tạo.

Xác định đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục có vai trò quyết định chất lượng giáo dục và đào tạo; người học là chủ thể trung tâm của quá trình giáo dục; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục nhân cách, lối sống cho con em mình.

2. Rà soát quy hoạch, sắp xếp lại hệ thống trường học và cơ sở giáo dục đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, khu vực

Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố rà soát, xác định số lượng học sinh các cấp học trên địa bàn qua từng năm và yêu cầu phát triển mạng lưới trường lớp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Đề án điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch phát triển giáo dục tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017 - 2020 và định hướng đến năm 2025. Trên cơ sở đó, thực hiện chia tách, sáp nhập, thành lập mới và chuyển dời vị trí các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương. Uy tiên thành lập mới ở các xã chưa có trường, ở khu vực đồng dân và tách trường phổ thông nhiều cấp học thành các trường độc lập; phát triển loại hình trường phổ thông dân tộc bán trú, phổ thông dân tộc nội trú ở các huyện miền núi theo chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đầu tư cơ sở vật chất cho các trường tăng quy mô học sinh, các trường trung học phổ thông mới thành lập như: Hồ Nghinh, Võ Chí Công. Đối với các trường trung học phổ thông có vị trí bất hợp lý như: Nguyễn Duy Hiệu, Nguyễn Khuyến, Nguyễn Huệ, Trần Đại Nghĩa, có lộ trình di dời và đầu tư xây dựng ở địa điểm mới phù hợp.

Thực hiện các giải pháp phát triển mạng lưới trường lớp, tập trung giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non, tiểu học, trung học cơ sở ở các khu công nghiệp, khu đông dân cư; ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp ở vùng khó khăn; khuyến khích phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập; đầu tư nâng cấp, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học, bàn ghế học sinh cho các cơ sở giáo dục.

Khảo sát, đánh giá hiệu quả thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập thời gian qua và đề ra giải pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân.

Rà soát, có phương án sắp xếp hệ thống cơ sở giáo dục thường xuyên và dạy nghề phù hợp với yêu cầu phát triển nguồn nhân lực và quy hoạch phát triển mạng lưới giáo dục và dạy nghề trên địa bàn tỉnh; xây dựng chính sách khuyến khích, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, đào tạo và dạy nghề phù hợp với điều kiện của địa phương.

Các địa phương chủ động quy hoạch, bố trí quỹ đất hợp lý để thu hút các dự án đầu tư trường mầm non, phổ thông, đại học, cao đẳng và dạy nghề trên địa bàn.

3. Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục ở các cấp học, bậc học

a) Đối với giáo dục mầm non

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành ở tất cả cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh. Chú trọng hơn nữa việc chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số và trẻ em thuộc các vùng khó khăn. Phát triển đa dạng các hình thức chăm sóc, giáo dục trẻ dưới 5 tuổi đảm bảo các điều kiện và phương pháp nuôi - dạy khoa học, tiến bộ.

Đảm bảo 100% các trường mầm non, mẫu giáo có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trẻ em để thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quy định.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả nội dung chương trình giáo dục mầm non hướng đến phát triển thể chất, tình cảm, hiểu biết, thẩm mỹ, hình thành các yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ bước vào lớp 1.

Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi; giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non xuống dưới 10%.

Tăng cường huy động nguồn lực để đầu tư xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Phấn đấu đến năm 2020 xây dựng 60% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia (có 5% số trường đạt chuẩn mức độ 2); có 50% cơ sở giáo dục mầm non công lập được đánh giá ngoài theo quy định về đánh giá chất lượng giáo dục, quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non.

Phát triển hệ thống giáo dục mầm non ngoài công lập một cách hợp lý, đặc biệt là ở khu vực đô thị, các khu, cụm công nghiệp; đồng thời, tăng cường quản lý hoạt động giáo dục mầm non ngoài công lập.

b) Đối với giáo dục phổ thông

Ưu tiên đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia, xem đây là giải pháp tổng thể để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Phấn đấu đến năm 2020 có 90% số trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia (trong đó 40% số trường đạt chuẩn mức độ 2); 60% trường trung học cơ sở, 40% trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

Tích cực huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp. Phần đầu đến năm 2020, huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; 100% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6; trên 95% học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào học trung học phổ thông và học nghề dài hạn; duy trì tỷ lệ tốt nghiệp trung học cơ sở trên 98%; tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông đạt trên 90%; tỷ lệ học sinh thi đỗ vào các trường đại học, cao đẳng trên 50%.

Tiếp tục triển khai thực hiện việc giảm tải chương trình giáo dục; giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế từng địa phương, đơn vị và khả năng học tập của học sinh theo quy định về khung thời gian năm học; giao tổ chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn qua mạng “trường học kết nối”.

Đổi mới chương trình dạy ngoại ngữ, tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực, đảm bảo năng lực sử dụng của người học; tiếp tục triển khai có hiệu quả Đề án Ngoại ngữ quốc gia; phần đầu đến năm 2020, trên 90% số trường tiểu học, trung học cơ sở tổ chức giảng dạy tin học.

Đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại. Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa của đất và người xứ Quảng vào hoạt động giáo dục trong nhà trường. Nâng cao chất lượng việc dạy - học các môn có yêu cầu thực hành, thí nghiệm và các môn ngoại ngữ, tin học. Đưa hoạt động nghiên cứu khoa học dành cho học sinh vào trường trung học. Chú trọng nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật, thể chất, quốc phòng - an ninh.

Thực hiện đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, thi và đánh giá kết quả giáo dục, đào tạo gắn với thực tiễn của từng địa phương theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; xây dựng ngân hàng đề, chỉ đạo thống nhất cách tổ chức kiểm tra, đánh giá trong toàn tỉnh.

Đổi mới công tác tổ chức các kỳ thi theo hướng tinh gọn, tiết kiệm, giảm áp lực trong thi cử nhưng bảo đảm đúng quy chế, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đổi mới khâu ra đề thi có cấu trúc hợp lý theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình gắn với từng môn học, cấp học và tính chất của kỳ kiểm tra, kỳ thi.

Thực hiện đổi mới công tác tuyển sinh vào lớp 10 theo hướng kết hợp giữa phân tuyển tuyển sinh với xét tuyển hoặc thi tuyển, đồng thời giảm dần tỷ lệ tuyển sinh vào lớp 10 các trường công lập một cách hợp lý.

Tăng cường kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục và đào tạo, công khai kết quả kiểm định, xem đây là giải pháp quan trọng góp phần đổi mới công tác quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục. Phần đầu đến năm 2020 có 60% cơ sở giáo dục phổ thông công lập được đánh giá ngoài theo quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục, quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình tư vấn hướng nghiệp đối với phụ huynh và học sinh ở cấp trung học cơ sở và trung học phổ thông nhằm giúp cho phụ huynh và học sinh đánh giá đúng năng lực, khả năng bản thân cũng như gia đình; tìm hiểu thông tin về nghề nghiệp, nhằm có lựa chọn và định hướng nghề nghiệp cho tương lai, tránh lãng phí cho gia đình và xã hội.

c) Đối với giáo dục thường xuyên: Thực hiện rà soát, sắp xếp các trung tâm giáo dục thường xuyên - dạy nghề trên địa bàn tỉnh phù hợp, hoạt động hiệu quả.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng

Nâng cao vai trò, trách nhiệm quản lý nhà nước của các cơ quan chuyên môn về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh phân cấp quản lý, nâng cao trách nhiệm và tạo động lực, tính chủ động, sáng tạo của các cơ sở giáo dục và đào tạo. Phát huy vai trò của các cơ sở giáo dục và đào tạo trong việc quản lý chương trình, nội dung và chất lượng giáo dục, đào tạo.

Phát huy vai trò của công nghệ thông tin và các thành tựu khoa học - công nghệ hiện đại trong quản lý nhà nước về giáo dục, đào tạo. Đổi mới cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin trong quản lý giáo dục, đào tạo theo hướng liên thông, kịp thời, không trùng lắp, chồng chéo.

Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục, đào tạo; phát huy vai trò của hội đồng trường. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh tra giáo dục. Đổi mới tổ chức và hoạt động thanh tra. Tập trung thanh tra có chiều sâu công tác quản lý và thanh tra chuyên ngành ở các cấp học; tăng cường công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục, đào tạo, đồng thời nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra.

5. Đảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo, tăng cường cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ hoạt động dạy và học

Đổi mới chính sách, cơ chế tài chính, huy động xã hội hóa và nâng cao hiệu quả đầu tư để phát triển giáo dục và đào tạo. Điều chỉnh học phí theo lộ trình phù hợp, thực hiện miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên thuộc diện ưu tiên. Ban hành chính sách đối với học sinh và giáo viên các trường trung học phổ thông chuyên.

Khuyến khích việc hình thành các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài nhằm giúp học sinh, sinh viên nghèo có điều kiện vươn lên trong học tập. Tôn vinh, khen thưởng xứng đáng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc và đóng góp nổi bật cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh nhà.

Triển khai xây dựng, sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất trường học theo quy hoạch đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình kiên cố hóa trường lớp học; ưu tiên đầu tư cho giáo dục miền núi, giáo dục dân tộc và vùng khó khăn đặc biệt là hệ thống các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú.

Đầu tư xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; lập kế hoạch xây dựng trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2017 - 2020.

Từng bước bổ sung, thay thế, tăng cường và hiện đại hóa thiết bị dạy học phục vụ đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp giảng dạy. Trang bị đủ đồ dùng, đồ chơi trẻ em và khuyến khích phong trào tự làm các thiết bị dạy học, đồ dùng dạy học trong các trường học theo yêu cầu và quy định của trường học đạt chuẩn quốc gia.

Tăng cường các điều kiện dạy - học, sinh hoạt tại các trường thuộc khu vực miền núi để thực hiện tốt mục tiêu nâng cao chất lượng và rút ngắn khoảng cách chênh lệch với khu vực đồng bằng.

Bố trí vốn thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục, đào tạo và dạy nghề; đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện việc thay sách giáo khoa theo chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách hợp lý, coi trọng chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo qua cách thức tuyển chọn, bố trí sử dụng, theo dõi đánh giá nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; quan tâm công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tác phong nhà giáo

Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với vị trí việc làm, đảm bảo sự cân đối, hợp lý về số lượng, chất lượng giữa các cấp học, giữa các vùng miền trên phạm vi toàn tỉnh. Bố trí đủ số lượng giáo viên các cấp học, cơ sở dạy nghề, đảm bảo chất lượng, cơ cấu bộ môn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo. Nghiên cứu đổi mới công tác quy hoạch và bố nhiệm cán bộ lãnh đạo tại các cơ sở giáo dục và đào tạo, các cơ quan quản lý giáo dục theo hướng tuyển chọn phù hợp, đảm bảo đúng người, đúng việc, thực hiện công khai, minh bạch đối với từng vị trí việc làm.

Thực hiện chuẩn hoá đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý theo từng cấp học, trình độ, ngành nghề đào tạo và năng lực thực tế. Tiền tới tất cả các giáo viên tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông, giáo viên, giảng viên ở cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải có năng lực sư phạm, trình độ chuyên môn theo đúng quy định. Tiếp tục đào tạo lại, bồi dưỡng nhà giáo để đến năm 2020 có 100% giáo viên mầm non và phổ thông đạt chuẩn đào tạo, trong đó 70% giáo viên mầm non, 80% giáo viên tiểu học, trung học cơ sở và 10% giáo viên trung học phổ thông đạt trình độ trên chuẩn; Trường Đại học Quảng Nam đạt tỷ lệ giáo viên có trình độ tiến sĩ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện việc điều chuyển cán bộ, giáo viên giữa đồng bằng và miền núi một cách hợp lý, hiệu quả, đúng quy định. Đổi mới công tác tuyển dụng giáo viên giảng dạy ở các cấp học theo hướng thi tuyển để lựa chọn những giáo viên có đủ năng lực, trình độ và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, đáp ứng yêu cầu dạy học. Đào tạo và đào tạo lại đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên

đáp ứng yêu cầu đổi mới; phát hiện những nhân tố tích cực để xây dựng đội ngũ cán bộ, đưa vào diện quy hoạch cán bộ nguồn, tiếp tục đào tạo.

Chú trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tăng cường các biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo. Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Bảo đảm bình đẳng giữa nhà giáo giảng dạy trường công lập và nhà giáo trường ngoài công lập về tôn vinh và cơ hội đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

Ưu tiên phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục người dân tộc thiểu số ở các huyện miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn để đảm bảo ổn định và nâng cao chất lượng giáo dục ở các huyện miền núi.

Rà soát, tinh chọn, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên các trường trung học phổ thông chuyên và Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh.

7. Phát triển giáo dục miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Xây dựng Đề án Phát triển giáo dục miền núi giai đoạn 2017 - 2020 tầm nhìn đến năm 2025 và Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh đáp ứng yêu cầu tạo nguồn cán bộ dân tộc thiểu số trong giai đoạn mới.

Đảm bảo cơ sở vật chất cho các trường học ở miền núi, vùng dân tộc thiểu số; từng bước nâng cấp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú; tập trung xóa phòng học tạm, đầu tư các công trình phụ trợ như nhà ở, nhà ăn, nhà sinh hoạt nội trú, công trình vệ sinh; đảm bảo có đủ nhà công vụ và trang thiết bị cần thiết phục vụ cho việc ăn, ở sinh hoạt của giáo viên.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách, chế độ đối với cán bộ, nhà giáo đang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Có chính sách hỗ trợ đảm bảo điều kiện học tập cho học sinh là người dân tộc thiểu số, nhất là các em con hộ nghèo, các em ở các xã đặc biệt khó khăn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện các đề án về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn và khả năng cân đối ngân sách của địa phương (*chi tiết theo phụ lục đính kèm*); chủ động tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu của kế hoạch; kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, đề ra giải pháp phù hợp nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo

dục đào tạo. Hướng dẫn các địa phương, đơn vị, trường học xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ cụ thể trong từng năm học.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tăng cường quản lý, chỉ đạo các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh triển khai có hiệu quả kế hoạch đào tạo nghề và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo nghề, đáp ứng nhu cầu của thị trường lao động trong từng giai đoạn;

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc tuyên truyền, tư vấn nhằm phân luồng đào tạo học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông, thu hút ngày càng nhiều học sinh học nghề.

3. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng biên chế giáo dục và đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đề bạt cán bộ quản lý, tuyển dụng, sử dụng giáo viên phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí vốn đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục, đào tạo, dạy nghề trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch đã được phê duyệt. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất chính sách khuyến khích xã hội hóa nhằm huy động nguồn lực cho phát triển giáo dục.

Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong triển khai thực hiện kế hoạch; lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của kế hoạch vào quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ đổi mới giáo dục; hướng dẫn quản lý, cấp phát, sử dụng kinh phí thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo đúng mục đích, định mức, tiết kiệm, hiệu quả.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố quy hoạch, bố trí quỹ đất trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để thu hút đầu tư vào lĩnh vực giáo dục và đảm bảo đủ diện tích đất để đầu tư xây dựng trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố

Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI), Chương trình hành động số 28-CTr/TU của Tỉnh ủy Quảng Nam về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của địa phương; Chủ động bố trí ngân sách trong dự toán kế hoạch hàng năm và chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, các cơ sở giáo dục trực thuộc xây dựng kế hoạch chi tiết và tổ chức triển khai thực hiện đạt

mục tiêu đề ra; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

8. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể

Tùy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình tích cực phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo trong thực hiện Kế hoạch.

9. Các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh

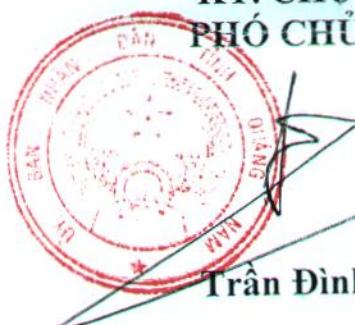
Chủ động nghiên cứu, vận dụng để triển khai thực hiện phù hợp với nhiệm vụ của đơn vị nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2017 - 2020 và những năm tiếp theo.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 28-CTr/TU ngày 25/4/2014 của Tỉnh ủy Quảng Nam triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phối hợp triển khai thực hiện đạt mục tiêu đề ra./.yb

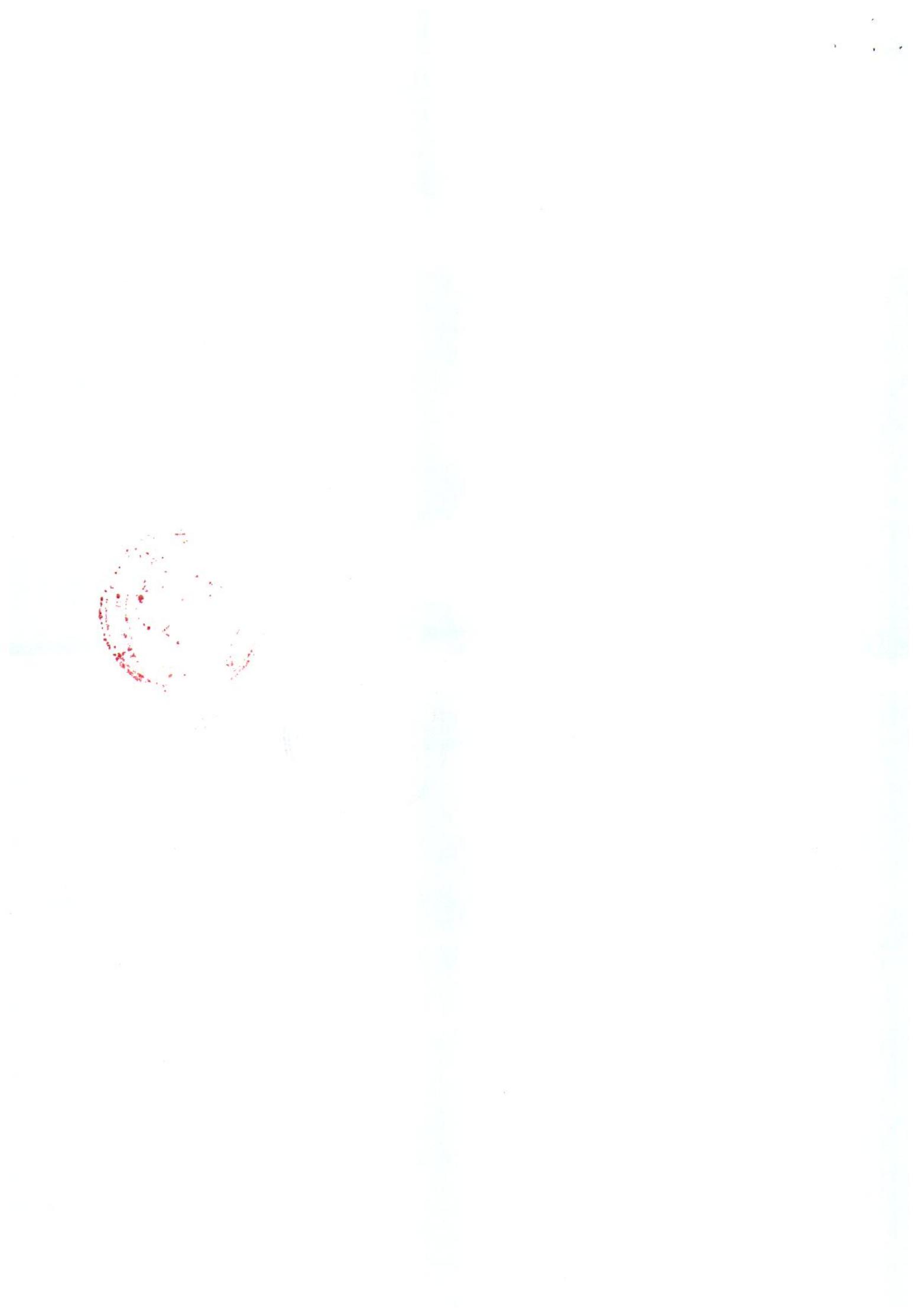
Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT TU, HĐND, UBMTTQ tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành;
- CPVP;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đình Tùng



**CÁC ĐỀ ÁN TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH THỰC HIỆN VÀ HƯỚNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG SỐ 28-CTr/TU CỦA TỈNH
 ỦY VỀ ĐỔI MỚI CẨN BẢN TỔN HỆN GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 37/KHUBND ngày 25 tháng 01 năm 2017)

1. Nhiệm vụ của Chính phủ và các Bộ, ngành

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
1	Sắp xếp lại các trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm kỹ thuật - hướng nghiệp và trung tâm dạy nghề	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	2014	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư liên tịch Số 39 ngày 19/10/2015 để hướng dẫn thực hiện;
2	Phối hợp hoạt động của Trung tâm học tập công đồng kết hợp với Trung tâm Văn hóa Thể thao cấp xã	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2014	
3	Hoàn thiện mạng lưới trường lớp Mầm non giai đoạn 2016 - 2025 và tầm nhìn đến 2030	Chính phủ	2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo đã dự thảo Đề án phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2016 - 2025 (đang góp ý để hoàn chỉnh).
4	Phân luồng và định hướng nghề nghiệp ở giáo dục phổ thông.	Chính phủ	2015	Đã và đang triển khai thực hiện, nhưng tỷ lệ phân luồng trên địa bàn tỉnh Quảng Nam còn thấp.
5	Đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.	Chính phủ	2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo đang chỉ đạo triển khai thực hiện

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
6	Đổi mới thi tốt nghiệp phổ thông và tuyển sinh đại học, cao đẳng	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2014	Thực hiện thí điểm thi THPT quốc gia từ năm học 2014 - 2015
7	Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2016	Đang triển khai thực hiện thí điểm đánh giá học sinh ở các trường thực hiện theo mô hình trường học kiểu mới VNEN, đổi mới đánh giá học sinh tiêu học theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Bộ Giáo dục và Đào tạo
8	Bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.	Chính phủ	2015	Triển khai thông qua các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho đội ngũ giáo viên cốt cán trong dịp hè 2015, 2016.
9	Vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ đã ban hành Thông tư hướng dẫn việc bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.
10	Tăng cường năng lực thanh tra đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.	Bộ Giáo dục và Đào tạo	2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo đã có hướng dẫn và tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cộng tác viên thanh tra giáo dục các cấp.

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
11	Đề án tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học giai đoạn 2015 - 2020.	Chính phủ	2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai thực hiện.
12	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo.	Chính phủ	2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo đang triển khai thực hiện.
13	Đổi mới chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông	Chính phủ	2015	Bộ Giáo dục và Đào tạo đã du thảo khung chương trình và lấy ý kiến góp ý để hoàn chỉnh.
14	Đổi mới nâng cao chất lượng đào tạo nghề giai đoạn 2015 - 2020.	Chính phủ	2015	Đang triển khai thực hiện
15	Đổi mới công tác tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức dựa trên đánh giá thực chất năng lực của người dự tuyển.	Chính phủ	2016	Đã và đang triển khai thực hiện
16	Đề án kiên cố hóa trường lớp và nhà công vụ cho giáo viên giai đoạn 2016 - 2020.	Chính phủ	2016	Đang triển khai thực hiện

2. Nhiệm vụ của tỉnh trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW

Số	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
1	Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân			

Số	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
a	Xây dựng Kế hoạch tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013	Sở Giáo dục và Đào tạo	2016	Đã triển khai thực hiện
b	Xây dựng Đề án tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đã hoàn thành dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh
2	Rà soát quy hoạch, sáp xếp lại hệ thống trường học và cơ sở giáo dục đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương khu vực			
	- Rà soát bổ sung quy hoạch phát triển giáo dục tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 và tầm nhìn 2030; - Bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn 2017 – 2020; - Rà soát, sáp xếp hệ thống Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Dạy nghề trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đã phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện.
3	Tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục ở các cấp học, bậc học.			
a	Ban hành tài liệu giáo án điện tử và bài giảng điện tử phục vụ giảng dạy - học tập	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bắt đầu từ năm học 2017	Xây dựng kho tài nguyên chứa các bài giảng điện tử, giáo án điện tử của giáo viên toàn tỉnh, phục vụ giảng dạy học tập online.
b	Xây dựng ngân hàng đề thi trắc nghiệm	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bắt đầu từ năm 2017	
c	Xây dựng trang Web phục vụ quản lý và giảng dạy - học tập của ngành	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017 - 2018	Xây dựng Web chứa tài liệu học tập: bao gồm ngân hàng đề, bài giảng điện tử, tài nguyên học sinh, tài nguyên giáo viên...

Số	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
d	Biên soạn tài liệu và triển khai thực hiện chương trình giáo dục lịch sử, văn hóa địa phương.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2016	Đã triển khai thực hiện
e	Thực hiện việc đổi mới công tác thi, tuyển sinh vào lớp 10, phân luồng tuyển sinh sau trung học cơ sở.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đã và đang triển khai thực hiện: dự kiến từ năm học 2018 - 2019, thực hiện đổi mới công tác tuyển sinh 10 theo hướng tăng cường phân luồng học sinh sau THCS, giảm tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học lớp 10 công lập.
4	Đổi mới công tác quản lý giáo dục, đào tạo, bao gồm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đã và đang triển khai thực hiện: dự định chia thành 115/2010/NĐ-CP của Chính phủ; Quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Nam theo Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BGDDT-BNV ngày 29/5/2015 của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ.
b	Xây dựng hệ thống thông tin quản lý toàn ngành	Sở Giáo dục và Đào tạo	Bắt đầu 2017	Sở Giáo dục và Đào tạo dự thảo Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở theo Thông tư liên tịch số 11 ngày 29/5/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ.
c	Ban hành Quy định về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Quảng Nam	Sở Giáo dục và Đào tạo	2016	Xây dựng hệ thống quản lý thông tin toàn bộ học sinh, giáo viên, nhà trường và già đình tương tác với nhau thông qua môi trường Internet
5	Dảm bảo kinh phí thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo, tăng cường các điều kiện cơ sở vật chất-kỹ thuật phục vụ hoạt động dạy và học			Đang triển khai thực hiện.

Số	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
a	Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông từ năm học 2016-2017 đến 2020-2021	Sở Giáo dục và Đào tạo	Từ năm học 2016 - 2017 đến 2020 - 2021	Đã ban hành
b	Quy định về một số chính sách đối với học sinh và giáo viên Trường THPT chuyên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Từ học kỳ II, năm học 2016 - 2017 đến năm học 2020 - 2021	Đã ban hành
c	Điều chỉnh chế độ, chính sách đối với học sinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và học sinh là người dân tộc thiểu số	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đang triển khai thực hiện
d	Đầu tư thiết bị phòng học ngoại ngữ	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017 - 2020	Tiếp tục đầu tư theo kế hoạch đã được phê duyệt.
e	Dự án đầu tư thiết bị bàn ghế học sinh đúng chuẩn	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017 - 2025	Đầu tư bổ sung và thay thế bàn ghế hỏng, không đúng chuẩn quy định.
g	Kế hoạch xây dựng trường trung học phổ thông đạt chuẩn quốc gia, giai đoạn 2017 - 2020	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đã hoàn thành dự thảo.
6	Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục một cách hợp lý, coi trọng chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, nhà giáo qua cách thức tuyển chọn, bố trí sử dụng, theo dõi đánh giá nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; quan tâm đến công tác tuyên truyền, giáo dục để nâng cao đạo đức nghề nghiệp, tác phong nhà giáo.			
	Quy hoạch, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng và hội nhập quốc tế của tỉnh nhà.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017-2020	Đang triển khai thực hiện

Số	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Thời gian bắt đầu thực hiện	Trạng thái
7	Phát triển giáo dục miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số			
a	Đề án Phát triển giáo dục miền núi giai đoạn 2016 - 2010, định hướng đến năm 2025.	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đã hoàn thành dự thảo.
b	Đề án Nâng cao chất lượng giáo dục Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh đáp ứng yêu cầu tạo nguồn cán bộ dân tộc thiểu số trong giai đoạn mới	Sở Giáo dục và Đào tạo	2017	Đã hoàn thành dự thảo.

